

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1592/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 09 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán
Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Phú Hòa thuộc dự án
Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (VILG)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Văn bản số 1256/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 19/3/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc điều chỉnh kế hoạch tổng thể và xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2019 dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” (VILG);

Căn cứ Văn bản số 257/BQLDAVILG-CSDL ngày 19/12/2019 của Ban quản lý dự án VILG cấp Trung ương về việc góp ý Thiết kế kỹ thuật - Dự toán xây dựng CSDL đất đai 05 huyện, thị xã: Sơn Hòa, Phú Hòa, Sông Hinh, Tây Hòa và thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 2096/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai”, thực hiện tại tỉnh Phú Yên, vay vốn Ngân hàng Thế giới; số 1189/QĐ-UBND ngày 07/8/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch tổng thể thực hiện, kế hoạch thực hiện năm 2019 Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” (Dự án VILG) thực hiện tại tỉnh Phú Yên;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường (tại Tờ trình số 301/TTr-STNMT, Báo cáo thẩm định số 398/BC-STNMT ngày 09/6/2020 và Báo cáo số 534/BC-STNMT ngày 06/8/2020) và ý kiến của Sở Tài chính (tại Công văn số 2194/STC-TCĐT ngày 04/8/2020), kèm theo hồ sơ liên quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thiết kế kỹ thuật – dự toán Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Phú Hòa thuộc dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” thực hiện tại tỉnh Phú Yên, vay vốn Ngân hàng Thế giới, với các nội dung sau:

1. Tên thiết kế kỹ thuật – dự toán: Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Phú Hòa thuộc dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” thực

hiện tại tỉnh Phú Yên, vay vốn Ngân hàng Thế giới.

2. Mục tiêu:

Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, đặc biệt là quy định kỹ thuật cơ sở dữ liệu đất đai do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành. Cơ sở dữ liệu quản lý đất đai này được thực hiện trên nền tảng công nghệ tiên tiến, hiện đại, đảm bảo dữ liệu được cập nhật thường xuyên, có khả năng cung cấp nhanh chóng, chính xác thông tin đất đai cho cá nhân và tổ chức có nhu cầu. Từ đó, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, xử lý, khai thác dữ liệu đất đai, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai trong tình hình mới.

3. Yêu cầu, phạm vi, thời gian thực hiện:

3.1. Yêu cầu:

Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Phú Hòa, cần đáp ứng các yêu cầu như sau:

- Cơ sở dữ liệu đất đai huyện Phú Hòa phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, đặc biệt là quy định kỹ thuật cơ sở dữ liệu đất đai do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành. Đủ điều kiện được tích hợp vào hệ thống dữ liệu đất đai của tỉnh và hệ thống thông tin đất đai quốc gia để vận hành và khai thác sử dụng bằng phần mềm ứng dụng để quản lý, vận hành hệ thống dùng chung.

- Cơ sở dữ liệu đất đai huyện Phú Hòa góp phần hiện đại hóa Văn phòng Đăng ký đất đai, cải tiến quy trình, tiêu chuẩn dịch vụ về cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai; bao gồm cả việc chia sẻ dữ liệu cho các bên liên quan theo nhu cầu.

- Cơ sở dữ liệu đất đai huyện Phú Hòa được thực hiện xây dựng gồm:

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với trường hợp đã đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 09/09 xã, thị trấn;

+ Cơ sở dữ liệu thống kê, kiểm kê đất đai: Dữ liệu báo cáo, biểu, bảng số liệu thống kê, kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã, huyện, tỉnh; dữ liệu về quản lý sử dụng đất theo chuyên đề được thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

+ Cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Dữ liệu báo cáo thuyết minh tổng hợp, bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bản đồ điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp tỉnh, cấp huyện;

+ Cơ sở dữ liệu giá đất: Dữ liệu bảng giá đất, bảng giá đất điều chỉnh, bổ sung; hệ số điều chỉnh giá đất; giá đất cụ thể; giá trúng đấu giá quyền sử dụng đất; thông tin giá đất trong Phiếu thu thập thông tin về thửa đất.

- Tiếp nhận và triển khai phần mềm ứng dụng phục vụ việc quản lý cơ sở dữ liệu đất đai huyện Phú Hòa (được kết hợp với các hợp phần triển khai khác trong dự án VILG).

- Tiếp nhận thiết bị phần cứng để vận hành cơ sở dữ liệu đất đai (được kết hợp với các hợp phần triển khai khác trong dự án VILG).

3.2. Phạm vi:

- Thực hiện triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính cho 09/09 xã, thị trấn chưa có cơ sở dữ liệu địa chính; Xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê, kiểm kê đất đai; Xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất, trên địa bàn huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Thực hiện triển khai hệ thống (Cơ sở dữ liệu đất đai, các ứng dụng phần mềm và trang thiết bị phần cứng) tại Sở Tài nguyên và Môi trường. Sau khi đủ điều kiện về hạ tầng và đường truyền, cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Phú Yên sẽ được vận hành tại cấp Trung ương để thống nhất trên toàn quốc (theo lộ trình chung của dự án VILG).

3.3. Thời gian thực hiện:

Thời gian dự kiến thực hiện dự án: 18 tháng.

4. Sản phẩm của dự án:

Cơ sở dữ liệu đất đai huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên (gồm: Cơ sở dữ liệu địa chính; Cơ sở dữ liệu thống kê, kiểm kê; Cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Cơ sở dữ liệu giá đất) được tích hợp, vận hành, khai thác sử dụng theo quy định và đóng gói phục vụ lưu trữ.

5. Nội dung, khối lượng công việc:

5.1. Xây dựng Cơ sở dữ liệu:

- Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về thống kê, kiểm kê đất đai.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về giá đất.

(Khối lượng chi tiết tại TKKT-DT kèm theo)

5.2. Quản lý hệ thống thông tin đất đai:

Sau khi Dự án hoàn thành, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận kết quả Dự án, lập kế hoạch và đầu tư duy trì và vận hành hệ thống quản lý đất đai hiện đại đã được đầu tư.

5.3. Vận hành hệ thống thông tin đất đai:

Toàn bộ giải pháp công nghệ, mô hình vận hành sẽ tuân thủ theo thiết kế tổng thể của dự án VILG.

Hệ thống phần mềm được Ban quản lý dự án VILG cấp Trung ương cung cấp (được Bộ Tài nguyên và Môi trường cho phép sử dụng trong ngành).

Hệ thống phần mềm đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo mục tiêu của dự án và phải đảm bảo có các phân hệ cơ bản sau để vận hành được hệ thống:

- Phân hệ Kế khai đăng ký, cấp giấy GCN, chỉnh lý biến động;
- Phân hệ Quản trị người sử dụng;
- Phân hệ Thống kê kiểm kê;
- Phân hệ Quy hoạch kế hoạch sử dụng đất;
- Phân hệ Giá đất.

Sau khi vận hành tại cấp Trung ương sẽ triển khai thêm các phân hệ về công thông tin đất đai, giao dịch điện tử và chia sẻ liên thông dữ liệu với các ngành (Thuế, Công chứng, Xây dựng).

5.4. Hướng dẫn, chuyển giao công nghệ phục vụ quản lý, vận hành và khai thác sử dụng hệ thống thông tin đất đai.

5.5. Kiểm tra, nghiệm thu và xác định khối lượng đã thực hiện.

6. Tổng kinh phí dự toán: 6.945.031.846 đồng.

(Bằng chữ: Sáu tỷ, chín trăm bốn mươi lăm triệu, không trăm ba mươi một nghìn, tám trăm bốn mươi sáu đồng)

7. Nguồn kinh phí: Nguồn vốn WB và kinh phí đối ứng ngân sách tỉnh.

8. Tổ chức thực hiện:

Hình thức tổ chức quản lý thực hiện dự án và cơ chế phối hợp giữa các bên tham gia chuẩn bị thực hiện, thực hiện và quản lý dự án tuân thủ quy định hiện hành về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Để thiết kế kỹ thuật – dự toán thực hiện đảm bảo tiến độ cần có sự phối hợp giữa các bên liên quan để triển khai các hạng mục. Trong đó, các cơ quan có vai trò cụ thể như sau:

- Cơ quan chủ quản Dự án: UBND tỉnh Phú Yên.
- Chủ dự án: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên.
- Đơn vị thực hiện dự án:

+ Đối với khối lượng công việc đã xác định do Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện: Đặt hàng sau khi thiết kế kỹ thuật – dự toán được phê duyệt (trong quá trình chủ đầu tư chuẩn bị tổ chức đấu thầu các gói thầu dịch vụ kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu).

+ Đối với phần công việc còn lại (do Nhà thầu thi công thực hiện): Áp dụng hình thức đấu thầu.

+ Đối với việc giám sát, kiểm tra, nghiệm thu cấp chủ đầu tư: Áp dụng đấu thầu/giao nhiệm vụ/đặt hàng theo quy định pháp luật.

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về việc chỉ đạo, điều phối các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện Thiết kế kỹ thuật – dự toán trên địa bàn.

9. Các nội dung khác: Theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật – dự toán đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng tiến độ, đồng thời quản lý, sử dụng kinh phí và thanh quyết toán nguồn kinh phí theo đúng quy định; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về kết quả thẩm định và nội dung trình phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật – dự toán nêu trên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Phú Hòa và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Hiến